

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN CHÂU  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2020/HS-ST  
Ngày: 30-6-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Thành Chung**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

**Bà Trần Thị Phúc;**

**Bà Phạm Thị Phương.**

*Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Phú**, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:* Ông **Trần Minh Đức** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn G**, sinh năm 1977 tại Campuchia; HKTT: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị C (đã chết ngày 21/6/2020); có vợ là Nguyễn Thị C; tiền án, tiền sự: Không có; bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- *Bị hại:* Anh **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1979; nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 25/02/2020, G đang uống rượu cùng với Huỳnh Văn G, sinh năm 2000; Nguyễn Văn T, sinh năm 1991 và Nguyễn Thị H, sinh năm 1981 tại nhà của G thì anh S (cháu ruột của G) đi ngang qua. Do thấy mọi người không rủ mình vào **uống rượu** nên anh S nói G cùng cả nhóm **“Đui một thằng thôi chứ đui hết rồi hả”**. Lúc này, giữa G và anh S xảy ra cãi vã nhau, được anh T can ngăn và khuyên anh S đi về nhà ngủ, còn anh T, anh G, chị H đi chơi chỗ khác, G vào trong nhà. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, G thấy anh S đi ngang qua trước cửa

nhà mình, do bức tức chuyện anh S là cháu mà chửi mình nên G tiếp tục chửi, S cũng chửi lại G. Sau đó, hai bên thách thức đánh nhau, anh S bỏ đi về hướng quán nước của chị Võ Thị B, sinh năm 1991 ở gần đó, G đi ra phía sau nhà lấy 01 con dao cán bằng gỗ có lưỡi bằng kim loại, rồi đi về phía anh S để chém anh S. Thấy vậy, anh S lấy 01 khúc gỗ (dài 2,97 m, đường kính đầu lớn nhất 0,07 m, đường kính đầu nhỏ nhất 0,02 m) ở hàng rào đánh trúng vào đầu của G nhưng không gây thương tích, G tay trái dùng dao chém 01 nhát trúng vào trán của anh S gây thương tích và cùng nhau xô xát qua lại với nhau. Thấy anh S chảy máu nên G bỏ đi, anh S bị thương và được đưa đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tây Ninh. Tại Cơ quan điều tra, G đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 55/2020/TgT ngày 23/3/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn S do thương tích gây nên hiện tại là 16%.

Tại bản Cáo trạng số 63/CT-VKSTC ngày 10/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn G về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự, có xem xét đến các tình tiết bị hại có một phần lỗi và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho anh S số tiền 47.000.000 đồng và anh S không yêu cầu gì thêm. Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo và anh S không tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin được hưởng án treo để có điều kiện nuôi vợ bị bệnh tai biến.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn G đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 25/02/2020, tại Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, dù chỉ có mâu thuẫn nhỏ với anh S đã được can ngăn trước đó nhưng Nguyễn Văn G vẫn thể hiện tính chất côn đồ và đã dùng dao được xem là hung khí nguy hiểm (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự) chém một cái vào người của anh S gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 16%. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự như luận tội của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng; hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của mình gây ra và cần xử lý nghiêm.

[4] Khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 47.000.000 đồng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên đủ điều kiện áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội trong trường hợp có tính chất côn đồ, không đủ điều kiện được hưởng án treo nên cần xử phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 47.000.000 đồng và bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên cần ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 khúc gỗ (cành cây khô) dài 2,97 m, đầu lớn có đường kính 0,07 m, đầu nhỏ có đường kính 0,02 m và 01 bao thư chứa vết màu nâu đỏ không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn G 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù** về tội “**Cố ý gây thương tích**”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 590 của Bộ luật Dân sự 2015: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 47.000.000 đồng và bị hại không yêu cầu bồi thường thêm.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 khúc gỗ (cành cây khô) dài 2,97 m, đầu lớn có đường kính 0,07 m, đầu nhỏ có đường kính 0,02 m và 01 bao thư chứa vết màu nâu đỏ.

4. Về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo **Nguyễn Văn G** phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo và anh S biết, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H. Tân Châu;
- CCTHA-DS H. Tân Châu;
- CQĐT Công an H. Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh – Phòng PV 06;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- THA phạt tù;
- Lưu tập án, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thành Chung**